TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 341/2022/HS-ST
Ngày: 23 – 12 – 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐTHUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Túy Phượng.

2/ Bà Lê Thị Thiện.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Hạnh, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Tuân - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 353/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 357/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

L, sinh năm 1997 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm C, xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông T, sinh năm 1972 và bà Đ, sinh năm 1975; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: Ngày 21/4/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 27 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án hình sự sơ thẩm số 112/2015/HS-ST, đã chấp hành xong án phạt tù ngày 25/01/2017 theo Giấy xác nhận số 1376/CV-TGS3 (GD) ngày 20/9/2022 của Trại giam số 3 (Bộ Công an), đã nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm, chưa chấp hành xong nghĩa vụ bồi thường dân sự tại bản án.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 23/5/2011, bị Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh Nghệ An ra quyết định số 2133/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng trong thời hạn 12 tháng, ngày 30/4/2012 chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08 tháng 8 năm 2022 cho đến nay.

Bị cáo có yêu cầu xét xử vắng mặt theo đơn ngày 16/12/2022.

Bị hại:

- Ông H, sinh năm 1995; nơi cư trú: Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

- Ông L, sinh năm 1994; nơi cư trú: khu phố T, phường G, thành phố T, tỉnh B ình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

L không có nghề nghiệp ổn định, không có tiền tiêu xài nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác. Thực hiện ý định, khoảng 02 giờ 00 phút ng ày 06/8/2022, L đi bộ trong khu vực khu phố T, phường G, thành phố T tỉnh Bình Dương tìm sài sản để trộm cắp. Khi đi đến quán cà phê M tại địa chỉ số khu phố T, phường G, thành phố T thấy quán còn mở cửa nên L đi vào bên trong nhìn thấy ông H đang nằm ngủ trên võng, bên cạnh có 01 điện thoại di động hiệu Sam sung SM-N900L màu đen đang để trên ghế nhựa màu xanh, L quan s át không có người nên lén lút lấy điện thoại này bỏ vào túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi bỏ đi. Đến khoảng 03 giờ 00 ph út c ùng ng ày, L đi đến trước qu án c à ph ê D, địa chỉ khu phố B, phường N, thành phố T, tỉnh Bình Dương, thấy quán đã đóng cửa và không có người trông coi nên đã trèo qua hàng rào đi vào b ên trong qu án đi đến khu vực quầy tính tiền của quán thì phát hiện có một máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab A2016 with Spen này đen để trên bàn n ên đã chiếm đoạt bỏ vào trong túi áo khoác phía trước đang mặc rồi nhánh chóng trèo rào ra bên ngoài và rời khỏi hiện trường.

Đến khoảng 03 giờ 10 phút ngày 08/8/2022, Công an phường G, th ành phố T, tỉnh Bình Dương tuần tra đến đoàn đường D, khu phố H, phường G, th ành phố T thì phát hiện L đang đi bộ trên đường có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra hành chính thì phát hiện trong túi quần bên trái phía trước có một 01 điện thoại di động hiệu Sam sung SM-N900L và trong túi áo khoác phía trước c ó một máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab A2016 with Spen màu đen. L khai nhận các tài sản trên do L trộm cắp mà có và đang đi tìm chỗ để tiêu thụ nên lực lượng công an phường G đưa L về trụ sở làm việc.

Ng ày 08/8/2022, ông L là chủ quán cà phê D đến Công an phường N tr ình báo sự việc bị mất trộm tài sản vào ngày 06/8/2022; c ùng ng ày ông H đến Công an phường G trình báo sự việc bị mất trộm tài sản.

Qua điều tra, bị cáo L đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Sam sung SM-N900L m àu đen và 01 máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab A2016 with Spen màu đen.

Tại Biên bản định giá và Bản kết luận định giá tài sản ngày 09 th áng 8 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thuận An kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Sam sung SM-N900L màu đen c ó gi á 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng); 01 máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab A2016 with Spen màu đen c ó gi á 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng). Tổng cộng 2.700.000 đồng (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng).

Bản Cáo trạng số 349/CT-VKS-TA ng ày 22 th áng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo L về

tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Về trách nhiệm h ình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo L từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (s áu) th áng t ù.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Sam sung SM-N900L màu đen l à t ài sản của ông H nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Hưng là có căn cứ.

Đối với 01 máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab A2016 with Spen m àu đen l à t ài sản của ông L nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông L là có căn cứ.

Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, c ác bị hại đã được nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên không đề nghị xem xét.

- Quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Tại đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị cáo ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, xét thấy, đây là yêu cầu tự nguyện của bị cáo, bị hại vắng mặt, việc vắng mặt của bị cáo v à bị hại kh ông g ây trở ngại cho việc xét xử, căn cứ điểm c, d khoản 2 Điều 290, Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo và bị hại.

Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thuận An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo và các đương sự không có ý kiến hoặc không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra, bị cáo L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo ph ù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị hại, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 02 giờ 00 phút ngày 06 tháng 8 năm 2022, tại quán cà phê M tại địa chỉ khu phố T, phường G, thành phố T, bị cáo L có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam sung SM-N900L màu đen, trị giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) của bị hại H và khoảng 03 giờ 00 phút, cùng ngày, tại quán cà phê D, địa chỉ số khu phố B, phường N, thành phố T, bị cáo L có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 (một) máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab A2016 with Spen màu đen, trị giá 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng) của bị hại ông L. Tổng tài sản bị chiếm đoạt trị giá 2.700.000 đồng (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng).

[3] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo về tội danh, khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị trừng trị nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi nên các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo đã 01 lần thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, đã bị xử phạt và cải tạo nhưng không lấy đó làm bài học, tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo phạm tội hai lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Ngày 21/4/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An xử phạt 27 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án hình sự sơ thẩm số 112/2015/HS-ST, chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội mới với lỗi cố ý nên thuộc trường hợp "tái phạm" là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Lời đề nghị mức hình phạt của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Điều 136, điểm c, d khoản 2 Điều 290; Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo L 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ng ày 08/8/2022.

2. Về án phí: Bị cáo L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Thuận An;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tuyết Ánh